UBND XÃ SƠN HÒA
TRƯỜNG TH SỐ 1 CỦNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20/KH-TrTH

Sơn Hòa, ngày 01 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/09/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ công văn số 4555/SGDĐT-GDPT ngày 29/8/2025 v/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026;

Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Trường TH số 1 Củng Sơn xây dựng kế hoạch nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt, chỉ đạo nhà trường triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp năm học 2025 - 2026 bảo đảm an toàn trường học; nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ trong nhà trường trong thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT); chú trọng đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; bảo đảm hoàn thành chương trình và nâng cao chất lượng giáo dục năm học 2025-2026.

2. Đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM, năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI).

3. Nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Tập trung thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn

6. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả hoạt động bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; phát huy vai trò của cụm chuyên môn, lực lượng đội ngũ cốt cán trong các hoạt động chuyên môn của ngành.

7. Triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về "Đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" của ngành GDĐT Đắk Lắk đảm bảo hiệu quả, chất lượng. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phân cấp, phân quyền, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ năm học, trên cở sở tự chủ, có trách nhiệm giải trình.

8. Tiếp tục đẩy mạnh công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng lối sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường, chú trọng công tác phòng chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước.

9. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018

1. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, đảm bảo an toàn trường học, xây dựng văn hóa nhà trường; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích và đuối nước

Nâng cao nhận thức của đội ngũ thầy, cô giáo, cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, phụ huynh và toàn xã hội trong việc kiến tạo môi trường học tập, giáo dục lành mạnh, nhân văn, tiến bộ. Từ đó định hướng hành vi, cách ứng xử của các lực lượng sư phạm với học sinh theo định hướng "lấy người học làm trung tâm" với chủ trương " Mỗi ngày đến trường là một ngày vui"

Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học. Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học.

Xây dựng các giá trị văn hóa nhà trường theo tiêu chí trường học hạnh phúc; mỗi cơ sở giáo dục phải tạo ra được không gian an toàn cho người học để người học được sống, học tập trong môi trường lành mạnh, đậm tính nhân văn, dân chủ. Nhà trường phối hợp tốt với chính quyền địa phương kịp thời ngăn chặn và đẩy lùi những hành vi phản văn hóa từ bên ngoài tấn công, xâm nhập vào nhà trường. Phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm nâng cao hiệuquả phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước cho người học.

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ

động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước; kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng các công trình trường học, tham mưu lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì công trình theo quy định.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường; xây dựng trường học an toàn, hạnh phúc.

2. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy\ phù hợp với điều kiện dạy học trong từng thời điểm; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học; thực hiện linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

Thực hiện xây dựng kế hoạch dạy học đối với các môn học, hoạt động giáo dục theo mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở đó, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch bài dạy, linh hoạt điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp nội dung; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức dạy học 2 buổi/ngày phù hợp, đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục.

b) Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện CTGDPT theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GDĐT, Sở GDĐT ban hành, cụ thể:

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương; lồng ghép các nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh, bình đẳng giới, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; giáo dục kĩ năng số. ….

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày Trong đó, việc phân định nội dung giữa Buổi 1 và Buổi 2 là yêu cầu bắt buộc: Buổi 1: Tổ chức dạy học nội dung CT GDPT các môn học và hoạt động giáo dục ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TTBGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Buổi 2: Tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục về văn hóa, nghệ thuật, giáo dục STEM/STEAM, giáo dục văn hóa đọc, văn hóa học đường, giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục tài chính, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng yêu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh,… Tuyệt đối không lồng ghép hay lẫn lộn nội dung Buổi 1 vào Buổi 2 và ngược lại giúp đảm bảo chất lượng giáo dục và tối ưu hóa thời gian học tập của học sinh. Kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

a) Dạy học tiếng Anh

- Dạy học tiếng Anh lớp 3, lớp 4, lớp 5: Tích cực thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk, giai đoạn 2019-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 364/QĐ-UBND ngày 19/02/2019 về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2019-2025; Thực hiện dạy 4 tiết/tuần.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT. Khối 3, 4, 5 thực hiện dạy theo tài liệu sách Tiếng anh 3, 4, 5. Tác giả Hoàng Văn Vân (Tổng chủ biên).

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần đánh giá đủ cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo quy định.

- Tăng cường môi trường sử dụng tiếng Anh cho giáo viên và học sinh: đẩy mạnh thực hành tiếng Anh thông qua hình thức đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, tổ chức sân chơi, giao lưu; phát động phong trào giáo viên các môn học khác tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình và các phương tiện truyền thông phù hợp;

Tích cực xây dựng và thực hiện môi trường học tập tiếng Anh toàn diện trong các nhà trường, khuyến khích học sinh sử dụng tiếng Anh như một công cụ giao tiếp và học tập hiệu quả .

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương.

b) Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học ở trường. Thực hiện dạy Tin học đối với các khối lớp 3, 4, 5. Thời lượng:1 tiết/tuần. Theo tài liệu Tin học 3, 4, 5 tác giả Nguyễn Chí Công (Tổng chủ biên);

Tổ chức hiệu quả dạy học môn Tin học theo quy định trong chương trình và thực hiện các giải pháp phù hợp tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học, các năng lực đặc thù như năng lực tính toán, năng lực khoa học, năng lực công nghệ và năng lực tin học cho học sinh tiểu học.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục "Địa phương em" và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Linh hoạt bố trí thời khóa biểu để triển khai giảng dạy Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk theo văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT (trên cơ sở lựa chọn, tích hợp các bài học, chủ đề của Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk và Phú Yên trước đây đã được Bộ GDDT phê duyệt). Tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương; phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Tiếp tục sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Phú Yên đã được Bộ GDĐT phê duyệt để dạy học trong năm học 2025-2026. Trong đó, lựa chọn các nội dung, chủ đề đã được rà soát, điều chỉnh trong Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Đắk Lắk, tỉnh Phú Yên theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

5. Triển khai giáo dục STEM

a) Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục phổ thông, trong đó lưu ý thêm 1 số nội dung:

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền, tổ chức quán triệt, phổ biến để nâng cao nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh và cha mẹ học sinh về tầm quan trọng, vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong việc thực hiện CT GDPT.

- Khai thác tối đa việc sử dụng phòng học bộ môn, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường để thực hiện các hoạt động giáo dục STEM.

- Nhà trường đẩy mạnh tổ chức bài học STEM, thông qua hình thức dạy học tích hợp nội môn hoặc liên môn. Tổ chức bài học STEM trong năm học 02 bài học/học kì/lớp. Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM thông qua mô hình câu lạc bộ, ngày hội STEM, hoạt động trải nghiệm STEM tại các địa điểm phù hợp với mục tiêu, sở thích, năng khiếu và nguyện vọng của học sinh nhằm tạo hứng thú và động lực học tập, góp phần phát triển năng lực, phẩm chất, bồi dưỡng đam mê, năng khiếu cho học sinh. giáo dục của nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường và thực tế tại địa phương. Thông qua quá trình tổ chức dạy học các bài học STEM, hoạt động trải nghiệm STEM, phát hiện các học sinh có năng khiếu để bồi dưỡng, tạo điều kiện thuận lợi cho các em tham gia nghiên cứu khoa học, kĩ thuật. Kế hoạch giáo dục STEM được thể hiện cụ thể trong kế hoạch giáo dục nhà trường. Hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website https://stemtieuhoc.edu.vn và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng những phương pháp dạy học tích cực theo mô hình trường học mới; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới; tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học thành các hoạt động học với sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành; cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh; tham khảo các bài giảng trên truyền hình, kho học liệu số dùng chung của Bộ GDĐT để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý và giảng dạy; mở rộng triển khai học bạ số, ngân hàng câu hỏi dùng chung, kho học liệu mở và nền tảng dạy học trực tuyến; tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ đánh giá chất lượng, phân tích xu hướng học tập và ra quyết định quản lý chính xác, kịp thời; tích hợp các nền tảng số liên thông giữa các cấp học và giữa nhà trường với phụ huynh, học sinh; mở rộng học bạ số toàn diện các cấp học, kết nối về kho học bạ số của Bộ; triển khai nền tảng học tập trực tuyến LMS có tích hợp ngân hàng câu hỏi dùng chung, kho học liệ

b) Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Thực hiện đánh giá học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT; bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh "ngồi nhầm lớp"; thực hiện

khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022.

6. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục.

- Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn giáo viên theo hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn,...); khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh.

b) Triển khai thực hiện Khung Năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục.

- Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, nhằm hình thành và phát triển những năng lực thiết yếu của công dân số, sẵn sàng tham gia vào môi trường số trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

- Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT 12 TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ công tác.

- Tăng cường ứng dụng AI để tự động hóa quản lý hành chính, sổ sách điện tử, sắp xếp thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giúp giảm tải cho cán bộ, giáo viên; khai thác sử dụng AI và dữ liệu lớn để hỗ trợ ra quyết định, dự báo sớm, đánh giá hiệu quả chính sách, tối ưu phân bổ nguồn lực; ứng dụng AI vào quản lý dạy học, cá nhân hóa lộ trình học tập, phát huy tiềm năng từng học sinh.

II. Thực hiện quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tích cực, chủ động tham mưu với lãnh đạo chính quyền địa phương kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019.

2. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật. Nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật của đơn vị. Thực hiện kế hoạch hỗ trợ giáo dục hòa nhập tại trường phù hợp với nhu cầu và khả năng của học sinh khuyết tật. Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy từng dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục đích giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

3. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018, Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông. Kế hoạch số 741/KH-UBND ngày 22/01/2021 của UBND tỉnh về việc Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục

1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

a) Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Căn cứ công văn chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nhà trường tham mưu UBND cấp xã tham mưu tuyển dụng và bố trí đủ cơ cấu, số lượng giáo viên dạy các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh.

Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, đảm bảo cơ cấu để triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các giáo viên thực hiện CTGDPT 2018 với các module phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2025. Duy trì, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán; sử dụng đội ngũ cốt cán cơ sở làm nòng cốt để hỗ trợ, triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường/cụm chuyên môn nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn. Tích cực tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn, kết nối với chuyên viên phòng chuyên môn của Sở GDĐT phụ trách cụm để hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Lựa chọn nội dung sinh hoạt cụm chuyên môn thiết thực, tránh hình thức; Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường căn cứ Công văn số 1816/SGDĐT-KHTC ngày 20/11/2019 của Sở GDĐT về việc bố trí kinh phí mua sắm thiết bị dạy học lớp 1 phục vụ Chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; Công văn số 264/SGDĐT-KHTC ngày 09/3/2021 của Sở GDĐT về việc đảm bảo cơ sở vật chất và mua sắm thiết bị dạy học lớp 2, lớp 6 phục vụ CTGDPT 2018; Công văn số 236/SGDĐT-KHTC ngày 01/3/2022 về việc đảm bảo CSVC và mua sắm thiết bị dạy học phục vụ Chương trình giáo dục phổ thông 2018 chủ động tham mưu UBND cấp xã cân đối, bố trí ngân sách phù hợp để đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện thực hiện CTGDPT 2018 theo lộ trình quy định; thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2025-2030.

Tăng cường tự làm và sử dụng thiết bị, học liệu, phần mềm, bài giảng điện tử phục vụ dạy học; sử dụng có hiệu quả thiết bị được mua sắm; *"không để tình trạng thiết bị đến trường mà không ra lớp"*.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Triển khai dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở tiểu học linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh.

Chú trọng mô hình thư viện thân thiện tổ chức các hoạt động thư viện trường nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Tổ chức dạy tiết đọc thư viện từ khối 1 đến khối 3 1 tiết/tuần. Huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kĩ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" phù hợp với kế hoạch, đề án triển khai thực hiện tại địa phương.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5% ở cấp tiểu học; duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (Thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, Kho học liệu số) theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kĩ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kĩ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kĩ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

c) Triển khai Học bạ số

Thực hiện triển khai chất lượng, hiệu quả Học bạ số từ năm học 2024-2025 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo.

IV. Các chỉ tiêu phấn đấu:

1. **Học sinh:**

- Vận động học sinh ra lớp: 100%
- 100% học sinh thực hiện tốt nội quy trường, lớp; Duy trì sĩ số học sinh; tham gia các hoạt động, các phong trào… của nhà trường và BHYT
- Học sinh lớp 1,2 HTCTLH đạt: 99.6 %
- Học sinh lớp 3,4 HTCTLH đạt: 100 %
- Học sinh lớp 5 HTCTTH đạt: 100%
- Học sinh có Mức độ hình thành và phát triển năng lực Đạt trở lên: 99,6%
- Học sinh có Mức độ hình thành và phát triển phẩm chất Đạt trở lên: 100%
- Học sinh được khen thưởng cuối năm 70% (Trong đó: HTXS 50%; Có thành tích vượt trội môn: 20%)
- Có học sinh tham gia giao lưu các cuộc thi và đạt giải.
- Học sinh viết chữ đẹp cấp trường đạt: 20% /tổ. Cấp huyện: 15 HS, cấp tỉnh có học sinh tham gia và đạt giải cao.

2. Giáo viên:

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; không vi phạm đạo đức nhà giáo; không vi phạm dạy thêm học thêm; ký cam kết và thực hiện tốt 4 cuộc vận động và phong trào thi đua trong năm. Thực hiện trang phục công sở và không vi phạm chỉ thị 23 của tỉnh ủy Phú Yên. Đạt loại Khá trở lên của chương trình Bồi dưỡng thường xuyên và sử dụng đầy đủ đồ dùng dạy học;
- GV tham gia dự giờ ít nhất: 2 tiết/1 giáo viên/1 tháng, (không tính tiết thao giảng).
- Mỗi tổ có 1 đồ dùng chất lượng để tham gia dự thi đồ dùng dạy học cấp trường, lựa chọn tham gia dự thi các cấp.
- GV dạy giỏi cấp trường: 5 gv .
- Đề tài NCKHSPUD: 1 đề tài/ giáo viên. (CSTĐCS, GVDG)
- Kiểm tra nội bộ: 50% ; Tổ và bộ phận: 50%
- Lao động Tiên tiến: 100% 27 gv , nv
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 05 người.
- UBND Tỉnh tặng bằng khen: 1
- CSTĐ Tỉnh: 1
- Huân chương lao đông hạng 3: 1

- Liên đội đạt Liên đội xuất sắc cấp xã, cấp Tỉnh. Cờ thi đua dẫn đầu khối tiểu học cấp xã

- Trường đăng kí danh hiệu: Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua xuất sắc.

V. KẾ HOẠCH CÔNG TÁC CHỦ YẾU HÀNG THÁNG

(Phụ lục kế hoạch công việc chủ yếu hàng tháng năm học 2025 – 2026 đính kèm)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Chỉ đạo CBQL, GV tham gia xây dựng các loại Kế hoạch nhà trường năm học 2025 - 2026.

Tổ chức triển khai, thực hiện kế hoạch. Bố trí sắp xếp hợp lý cơ sở vật chất, đội ngũ .

Tăng cường cơ sở vật chất thiết bị của nhà trường và làm tốt công tác bồi dưỡng đội ngũ. Làm tốt công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả công việc.

2. Phó Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm điều hành công việc do Hiệu trưởng phân công; điều hành hoạt động của nhà trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của tổ khối, giáo viên.

Chủ trì xây dựng quy chế chuyên môn. Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn nhà trường bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá việc triển khai Kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của các tổ chuyên môn, của mỗi giáo viên.

3. Tổ trưởng chuyên môn

Tham mưu cho Hiệu trưởng xây dựng Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục khối lớp của tổ chuyên môn.

Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chặt chẽ, thường xuyên công tác tự bồi dưỡng, bồi dưỡng chuyên môn của giáo viên trong tổ.

Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động chuyên môn của tổ khối bám theo Quy chế chuyên môn đã xây dựng.

Kiểm tra, giám sát, tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác đánh giá giáo viên trong tổ khối.

4. Tổng phụ trách đội

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, SHDC, câu lạc bộ…

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh….

5. Giáo viên chủ nhiệm

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá…

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

6. Giáo viên phụ trách môn học

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân.

Phối hợp với GVCN, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá…

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn

7. Nhân viên

Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường.

Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là kế hoạch nhà trường năm học 2025-2026 của Trường Tiểu học số 1 Củng Sơn./.

Nơi nhận:
- Các tổ trưởng, đoàn thể;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ SƠN HÓA T. PHÚ YÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC SỐ 1 CỦNG SƠN

Huỳnh Thị Thanh Thư